

VITAMIN B₁-B₆-B₁₂

Viên bao phim

CÔNG THỨC:

Thiamine mononitrate (Vitamin B ₁).....	125mg
Pyridoxin hydrochloride (Vitamin B ₆).....	125mg
Cyanocobalamin (Vitamin B ₁₂).....	125mcg
Tá dược vừa đủ.....	1 viên

(Tinh bột sắn, Lactose, Gelatin, Microcrystalline cellulose, Sodium starch glycolate, Magnesium stearate, Hydroxypropylmethylcellulose, Talc, Titanium dioxide, Polyethylene glycol, màu Erythrosine, màu Ponceau 4R, Polysorbate 80, Ethanol 96%).

TÍNH CHẤT:

- Vitamin nhóm B (B₁, B₆ và B₁₂) cần thiết cho sự chuyển hóa carbohydrate, protein và chất béo, cung cấp năng lượng cho mô tế bào.
- Các vitamin nhóm B không được dự trữ trong cơ thể, chúng cần được cung cấp qua thức ăn hàng ngày hoặc các liệu pháp thay thế để duy trì mức độ cần thiết ở các mô. Nếu bị cản trở sự hấp thu hay thiếu cung cấp, các vitamin tan trong nước này rất dễ bị cạn kiệt.

CHỈ ĐỊNH:

- Dự phòng và điều trị thiếu vitamin nhóm B do dinh dưỡng hay do thuốc bằng cách kết hợp với các vitamin khác.
- Điều trị rối loạn do nghiện rượu lâu năm.
- Dùng liều cao trong triệu chứng đau nhức (thấp khớp hay thần kinh).

CÁCH DÙNG:

- Người lớn: + Điều trị thiếu vitamin nhóm B, rối loạn do nghiện rượu: 2 - 4 viên/ngày.
+ Triệu chứng đau nhức: 4 viên/ngày.
- Trẻ em: dùng theo liều chỉ định của bác sỹ.
- Lưu ý: + Uống sau bữa ăn.
+ Nên nuốt trọn viên thuốc, không nghiền nát hoặc nhai trước khi uống.
+ Không dùng liên tiếp quá 3 tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với thành phần của thuốc.
- U ác tính: do vitamin B₁₂ làm tăng trưởng các mô có tốc độ sinh trưởng cao, nên có nguy cơ làm u tiến triển.

THẬN TRỌNG:

- Tránh dùng đồng thời với rượu.
- Trẻ em nên dùng dưới sự giám sát của người lớn.

THỜI KỲ MANG THAI & CHO CON BÚ:

Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC DỤNG PHỤ:

- Rối loạn tiêu hóa. Rất hiếm: phản ứng dị ứng.
 - Sử dụng vitamin B₆ liều cao (> 2g/ngày) và kéo dài có thể gây bệnh về thần kinh ngoại biên.
- Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Isoniazid, Penicillamine, các thuốc ngừa thai đường uống có thể làm thay đổi sự chuyển hóa hoặc tính khả dụng sinh học của vitamin B₆.
- Vitamin B₆ làm giảm tác dụng của Levodopa trừ khi được kết hợp với chất ức chế men dopadecarboxylase.
- Aminoglycoside, Chloramphenicol, Cimetidine làm giảm sự hấp thu của vitamin B₁₂.

QUÁ LIỀU:

Nếu trường hợp quá liều xảy ra, đề nghị đến ngay cơ sở y tế gần nhất để nhân viên y tế có phương pháp xử lý.

HẠN DÙNG:

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm ≤ 70%), nhiệt độ ≤ 30°C. Tránh ánh sáng.

TRÌNH BÀY:

Ví 10 viên. Hộp 10 ví.

Sản xuất theo TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Quận 11 - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam